**GIẢI THÍCH BIỂU MẪU 22a/BTP/CN/TN, 22b/BTP/CN/TN, 22c/BTP/CN/TN**

**Kết quả đăng ký nuôi con nuôi trong nước tại Uỷ ban nhân dân (UBND) cấp xã**

**1. Khái niệm, phương pháp tính**

\* Biểu mẫu phản ánh số lượng đăng ký nuôi con nuôi trong nước trên địa bàn xã, huyện, tỉnh trong kỳ báo cáo (6 tháng, năm).

\* Giải thích thuật ngữ:

- Địa bàn huyện được hiểu là các huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

- Địa bàn tỉnh được hiểu là các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

- Cột 8 (đối với biểu 22a, 22b, 22c): Cơ sở nuôi dưỡng là cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở trợ giúp trẻ em, cơ sở khác được thành lập theo pháp luật Việt Nam để nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

 - Cột 10 (đối với biểu 22a, 22b, 22c): Nơi khác là nơi trẻ em đang được nuôi dưỡng tạm thời, không phải gia đình hoặc cơ sở nuôi dưỡng.

**2. Cách ghi biểu**

- Cột A: nếu đơn vị báo cáo là cấp huyện thì ghi tổng số và lần lượt các xã/phường trên địa bàn huyện; nếu đơn vị báo cáo là cấp tỉnh thì ghi tổng số và lần lượt các huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh trên địa bàn tỉnh có báo cáo trong kỳ.

- Đối với biểu 22a, 22b, 22c:

Cột 1= Cột (2+3+4+5+6+7)= Cột (8+9+10)

**3. Nguồn số liệu**

Biểu số 22a/BTP/CN/TN: Nguồn số liệu từ Sổ đăng ký nuôi con nuôi tại UBND cấp xã.

Biểu số 22b/BTP/CN/TN: Nguồn số liệu được tổng hợp từ Biểu số: 22a/BTP/CN/TN.

Biểu số 22c/BTP/CN/TN: Nguồn số liệu được tổng hợp từ Biểu số: 22b/BTP/CN/TN.

**GIẢI THÍCH BIỂU MẪU 22d/BTP/CN/NN**

**Kết quả đăng ký nuôi con nuôi tại cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài**

**1. Khái niệm**

\* Biểu mẫu phản ánh số lượng đăng ký nuôi con nuôi tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong kỳ báo cáo (năm chính thức, lấy số liệu từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 hàng năm).

**2. Cách ghi biểu**

- Cột A: Ghi tổng số và lần lượt tên các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài có báo cáo trong kỳ.

**3. Nguồn số liệu**

Biểu số: 22d/BTP/CN/NN: Nguồn số liệu được tổng hợp từ báo cáo của Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.